

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 73/2022/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị D, sinh năm 1989.

HKTT: Thôn G, xã An B, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Hiện trú tại: Ấp Đông C, thị trấn H, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thành N, sinh năm 1989.

HKTT: Thôn G, xã An B, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị D và anh Nguyễn Thành N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Trần Thị D và anh Nguyễn Thành N đều thoả thuận tự nguyện ly hôn.

- *Về con chung:* Không có.

- Về tài sản chung và công nợ: Không có.

- Về án phí: Chị Trần Thị D tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị D đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2017/0005507 ngày 07/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành. Hoàn trả chị Dung số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKDND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- THADS huyện Thuận Thành;
- UBND xã An Bình;
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Thu